TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2019/HSST
Ngày 17 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ toạ phiên toà*: Ông Vũ Anh Ngọc.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Văn Hân – Bà Phan Thị Quế.
- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Công Hưng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa*: Ông Hồ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/10/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:114/2019/HSST, ngày 26 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:117/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019 đối bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn P(Tên gọi khác: không), sinh ngày 15/10/1993 tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHK thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: không; Tiền án, tiền sự: không; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1965; Con bà: Võ Thị H, sinh năm 1966; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2019 cho đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An.(Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: Bà Lê Thị T, sinh năm 1972.
Trú tại: xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 22 tháng 07 năm 2019, Nguyễn Văn P sinh năm 1993, trú tại xóm N, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An, do có ý định trộm cắp từ trước nên đi bộ quanh nhà các hộ dân trong xóm để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến trước nhà bà Lê Thị T, sinh năm 1972 người cùng xóm, Nguyễn Văn P quan sát thấy nhà của bà T đang cửa mở, Nguyễn Văn P đi vào thì thấy bà T đang ngồi ngủ gật trên chiếc giường ở phòng khách, phía sau lưng có một chiếc túi vải màu nâu loại túi vải dù có hai quai, kích thước khoảng 03 cm x 05 cm x 20 cm, nghĩ trong túi vải có tiền nên Nguyễn Văn P đã đi lại dùng tay trái lấy trộm chiếc túi. Lấy được tài sản, Nguyễn Văn P đi vào phòng ngủ của gia đình bà Lê Thị T để kiểm tra, thì thấy bên trong túi có số tiền 19.750.000đ(Mười chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Nguyễn Văn P lấy tất cả số tiền bỏ vào túi

quần đang mặc trên người rồi bỏ túi vải lên giường. Khi Nguyễn Văn P chuẩn bị đi ra khỏi nhà, thì thấy bà T tỉnh dậy, sợ bị phát hiện nên Nguyễn Văn P đã chui xuống gầm giường lẩn trốn. Sau khi tỉnh ngủ phát hiện tài sản bị mất trộm, bà T đã đi vào phòng ngủ tìm kiếm, khi nhìn xuống gầm giường thì thấy Nguyễn Văn P đang nằm dưới giường. Thấy vậy bà T chạy ra cửa chính, đứng phía bên trong cửa, dùng hai tay khép hai cánh cửa lại, và dang hai tay ra với mục đích không cho Nguyễn Văn P tẩu thoát, đồng thời hô hoán để chồng và người dân xung quanh đến vây bắt. Biết hành vi trộm cắp tài sản của mình đã bị phát hiện, Nguyễn Văn P chui ra khỏi giường, chạy đến vị trí bà T đang đứng, tay trái giữ chặt số tiền đã trộm cắp để trong túi quần, còn tay phải xô mạnh vào vai phải của bà T làm bà T ngã từ thềm nhà lăn xuống sân cách cửa chính khoảng 4m. Tiếp đó Nguyễn Văn P bỏ chạy vào nhà chị Nguyễn Thị V để lẫn trốn thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ, thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn P số tiền 19.750.000đ(Mười chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Vật chứng thu giữ: Số tiền 19.750.000đ(Mười chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đã được tạm giữ để phục vụ công tác điều tra, nay đã trả lại cho người bị hại đầy đủ.

- Về phần dân sự: Bà Lê Thị T sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu Nguyễn Văn P đền bù gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 123/VKS-YT, ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên miễn xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 26/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người bị hại không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ khoan hồng đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ buộc tội: Do muốn có tiền phục vụ cá nhân, nên khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 22/ 07/2019 Nguyễn Văn P đi bộ dò xét các hộ dân trong xóm nếu có gia đình có sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khi đi đến cổng nhà bà Lê Thị T cùng xóm, thấy cổng nhà bà T không đóng Nguyễn Văn P đột nhập vào thì thấy bà T đang ngủ gật trên giường tại phòng khách, phía sau lưng đang để một túi vãi.

Nghĩ trong túi có tiền nên Nguyễn Văn P đã đi lại gần dùng tay trái lấy trộm chiếc túi, sau đó đi vào phòng ngủ của gia đình bà T, mở túi vải kiểm tra thấy bên trong có số tiền 19.750.000đ(Mười chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng, Nguyễn Văn P lấy tất cả số tiền trong túi vải bỏ vào túi quần của mình và bỏ túi vải lên giường. Khi Nguyễn Văn P chuẩn bị đi ra khỏi nhà thì phát hiện bà T tỉnh giấc ngủ, thấy vậy Nguyễn Văn P đã chui xuống gầm giường lẩn trốn. Sau khi tỉnh giấc ngủ phát hiện tài sản bị mất trộm, bà T đã đi vào phòng ngủ tìm kiếm, khi nhìn xuống gầm giường thì thấy Nguyễn Văn P đang nằm dưới gầm giường. Thấy vậy bà T chạy ra cửa chính, đứng phía bên trong cửa, dùng hai tay khép hai cánh cửa lại, đồng thời giang hai tay ra chặn không cho Nguyễn Văn P chạy trốn, đồng thời hô hoán để chồng và người dân xung quanh đến vây bắt. Nguyễn Văn P chui ra khỏi gầm giường, chạy ra cửa nơi vị trí bà T đang đứng, tay trái giữ chặt số tiền đã trộm cắp để trong túi quần, còn tay phải xô mạnh vào vai phải của bà T làm bà T ngã từ thềm nhà lăn xuống sân cách cửa chính khoảng 4m. Nguyễn Văn P bỏ chạy vào nhà chị Nguyễn Thị V để lẫn trốn thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả giữ, thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn P đang mặc trên người số tiền 19.750.000đ

Hành vi của Nguyễn Văn P lén lút đột nhập vào gia đình bà Lê Thị T cùng xóm trộm cắp của bà T số tiền 19.750.000đ là phạm tội trộm cắp tài sản, sau khi bị bà T phát hiện Nguyễn Văn P còn thực hiện hiện hành vi xô người bị hại ngã lăn từ cửa nhà chính ra khỏi thêm khoảng 4 m để tẩu thoát là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động tố tụng, theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự, như quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Nguyễn Văn P, lấy lời khai, hỏi cung bị can, điều tra xác minh làm cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn P. Căn cứ kết quả điều tra và các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố Nguyễn Văn P về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm đ khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Vụ án thuộc loại án rất nghiêm trọng, hành vi trộm cắp tài sản và hành hung người bị hại khi bị hại phát hiện để trốn thoát do bị cáo Nguyễn Văn P thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có năng lực hành vi, năng lực pháp luật đầy đủ nên bị cáo hiểu được tài sản hợp pháp và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nếu xâm phạm tới bắt được sẽ bị xử lý nghiêm minh.Tuy tuổi đời con ít, nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ không cần bỏ sức lao động nên bị cáo đã coi thường pháp luật đã thực hiện hành vi trộm cắp của bà T, nguy hiểm hơn là sau khi bị phát hiện bị cáo con hành hung người bị hại để tẩu thoát, hành vi hành hung người bị hại có thể gây ra thương tích cho bị hại.Xét hành vi phạm tội bị cáo thực hiện, tính chất vụ án cần xử phạt tù giam đối với bị cáo với một hình phạt nghiêm minh để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, cố gắng cải tạo thành người có ích cho xã hội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năm hối cải, người bị hại thông cảm đề nghị xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo làm những tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Lẽ ra xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù là tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, nhưng xét thấy bị được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[2] Vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ vật chứng là số tiền 19.750.00 đồng để phục vụ công tác điều tra.Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị T nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T trong giai đoạn điều tra là đúng.

[3]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Lê Thị T không yêu cầu gì đối với bị cáo nên miễn xét.

[4] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 02(Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (Ngày 22/7/2019) .

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc